

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 3317/QĐ-BNNMT ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 208/TTr-SoNNMT ngày 26 tháng 8 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thay thế quy trình nội bộ, điện tử giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (*Phụ lục Danh mục thủ tục hành chính và quy trình giải quyết thủ tục hành chính kèm theo*).

1. Thủ tục hành chính

Sửa đổi, bổ sung 01 thủ tục hành chính cấp tỉnh.

2. Quy trình giải quyết thủ tục hành chính

Thay thế 01 quy trình nội bộ, điện tử giải quyết thủ tục hành chính.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Bãi bỏ nội dung đã công bố tại số thứ tự 18, mục A, Phụ lục Danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 1513/QĐ-UBND ngày 09/5/2025 của UBND tỉnh về việc công bố chuẩn hóa Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước thẩm quyền giải quyết của ngành nông nghiệp và môi trường tỉnh Đồng Nai. Các nội dung khác tại quyết định này vẫn còn giá trị pháp lý.

Điều 3. Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức niêm yết, công khai thủ tục hành chính này tại trụ sở làm việc, trên Trang thông tin điện tử của đơn vị; triển khai tiếp nhận và xử lý thủ tục hành chính cho người dân theo quy định tại Quyết định này.

Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường cập nhật nội dung thủ tục hành chính đã được công bố lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện cập nhật, cấu hình nội dung thủ tục hành chính được công bố theo Quyết định này trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh. Thực hiện tích hợp, kết nối dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh theo quy định.

Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ nộp hồ sơ dịch vụ công trực tuyến kiểm thử để đồng bộ lên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN, HCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Trường Sơn

Phụ lục I
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP VÀ KIỂM LÂM THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ
VÀ GIẢI QUYẾT CỦA NGÀNH NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 899/QĐ-UBND ngày 28 / 8 /2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP VÀ KIỂM LÂM THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA NGÀNH NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

ST T	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	DVC trực tuyến	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
I	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH								
1	1.012413	Phê duyệt hoặc điều chỉnh Phương án tạm sử dụng rừng	Toàn trình	- Trường hợp diện tích rừng tạm sử dụng thuộc phạm vi quản lý của chủ rừng là các đơn vị trực thuộc các bộ, ngành; khu vực quốc phòng: 20 ngày làm việc - Trường hợp không phải lấy ý kiến của bộ, ngành chủ quản, Bộ Quốc phòng: 12 ngày làm việc	- Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm hành chính công tỉnh . - Nộp trực tuyến trên cổng dịch vụ công quốc gia.	- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan phối hợp giải quyết thủ tục hành chính (nếu có): Bộ, ngành chủ quản, Bộ Quốc phòng. - Cơ quan/người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.	Không	Khoản 6 Điều 1 Nghị định số 227/2025/NĐ-CP ngày 16/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.	Nội dung thực hiện theo QĐ số 3317/QĐ-BNNMT ngày 20/8/2025
						- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan/người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.	Không		

PHỤ LỤC II
QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT ĐIỆN TỬ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP VÀ KIỂM LÂM THUỘC THẨM
QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA NGÀNH NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 899 /QĐ-UBND ngày 28 / 8 /2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH					
Phê duyệt hoặc điều chỉnh Phương án tạm sử dụng rừng (mã TTHC: 1.012413) Toàn trình					
1. Trường hợp diện tích rừng tạm sử dụng thuộc phạm vi quản lý của chủ rừng là các đơn vị trực thuộc các bộ, ngành; thuộc khu vực quốc phòng					
Bước 1	Nhận và chuyển hồ sơ	Bộ phận một cửa	0,5 ngày làm việc	Không	
Bước 2	Xác minh, tổ chức thẩm định Phương án hoặc điều chỉnh Phương án tạm sử dụng rừng	Phòng Bảo vệ rừng	05 ngày làm việc		
Bước 3	Xem xét và trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở	01 ngày làm việc		
Bước 4	Lấy ý kiến của bộ, ngành chủ quản, Bộ Quốc phòng	UBND tỉnh	03 ngày làm việc;		
Bước 5	Văn bản ý kiến phản hồi UBND tỉnh	Các bộ, ngành chủ quản, Bộ Quốc phòng	05 ngày làm việc		
Bước 6	Xem xét, quyết định phê duyệt hoặc điều chỉnh Phương án tạm sử dụng rừng	Chủ tịch UBND tỉnh	05 ngày làm việc		
Bước 7	Chuyển trả hồ sơ	Bộ phận một cửa	0,5 ngày làm việc		

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
Tổng thời gian giải quyết			20 ngày làm việc		
2. Trường hợp không phải lấy ý kiến của bộ, ngành chủ quản, Bộ Quốc phòng					
Bước 1	Nhận và chuyển hồ sơ	Bộ phận một cửa	0,5 ngày làm việc	Không	
Bước 2	Xác minh, tổ chức thẩm định điều chỉnh Phương án tạm sử dụng rừng	Phòng Bảo vệ rừng	05 ngày làm việc		
Bước 3	Xem xét và trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở	01 ngày làm việc		
Bước 4	Xem xét, quyết định phê duyệt hoặc điều chỉnh Phương án tạm sử dụng rừng	Chủ tịch UBND tỉnh	05 ngày làm việc		
Bước 5	Chuyển trả hồ sơ	Bộ phận một cửa	0,5 ngày làm việc		
Tổng thời gian giải quyết			12 ngày làm việc		